

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2117/TTr-SGTVT ngày 20/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:


1. Công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải theo Quyết định số 1652/QĐ-BTC ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (*Phụ lục I kèm theo*).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung được công bố tại khoản 1 Điều này (*Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ được

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Bưu điện tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu:VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Thành**



**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 888 /QĐ-UBND ngày 27 /9 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<i>Lĩnh vực Đường bộ</i>					
01	Xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp 1.007289.000.00.00. H21	<p>1. Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải):</p> <p>a) Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên</p> <p>- Trường hợp chưa đủ điều kiện thì ra Thông báo theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 70/2021/TT-BTC và trả lại doanh nghiệp để hoàn thiện hồ sơ. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện, Sở Giao thông vận tải ký xác nhận vào Đơn xin tạm dừng lưu hành, đồng thời lập Biên bản tạm giữ phù hiệu, biển hiệu (nếu có) theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 70/2021/TT-BTC. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>b) Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, Sở Giao thông vận tải thông báo cho doanh nghiệp bổ sung hồ sơ chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện xem xét, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra thực tế doanh nghiệp và xác nhận vào Đơn đề nghị nếu các phương tiện đủ điều kiện theo nội dung kê khai của doanh nghiệp, thời gian thực hiện chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ. Trường hợp kết quả kiểm tra không đúng với đơn đề nghị, doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện lại hồ sơ, để Sở Giao thông vận tải xác nhận.</p> <p>2. Nộp hồ sơ tại Trung tâm Đăng kiểm:</p> <p>a) Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên</p>	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, Gia Lai</i> ) hoặc tại Trung tâm Đăng kiểm	Không có	Thông tư số 70/2021/TT-BTC ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ.

		<p>- Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp thì ra Thông báo theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 70/2021/TT-BTC và trả lại doanh nghiệp để hoàn thiện lại hồ sơ. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì lập Biên bản thu tem nộp phí sử dụng đường bộ theo mẫu tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư số 70/2021/TT-BTC. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.</p> <p>b) Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ: Trung tâm Đăng kiểm kiểm tra, đối chiếu với Đơn đề nghị có dấu xác nhận của Sở Giao thông vận tải, nếu phù hợp sẽ không thu phí sử dụng đường bộ đối với các xe này kể từ ngày Sở Giao thông vận tải xác nhận.</p> <p>c) Trường hợp xe bị hủy hoại do tai nạn hoặc thiên tai, bị tịch thu hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; bị tai nạn đến mức không thể tiếp tục lưu hành phải sửa chữa từ 30 ngày trở lên.</p> <p>Trường hợp hồ sơ trả lại phí chưa đầy đủ, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, đơn vị đăng kiểm phải thông báo cho người nộp để hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Chậm nhất 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề nghị trả lại phí, căn cứ hồ sơ đề nghị trả lại phí của chủ phương tiện, thủ trưởng đơn vị đăng kiểm ra Quyết định trả lại phí/bù trừ tiền phí.</p>			
--	--	---	--	--	--



**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 888 /QĐ-UBND ngày 27 /09 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>Lĩnh vực đường bộ</b>							
<b>Thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp</b>							
1	Bước 1	Cá nhân hoặc Doanh nghiệp lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC tỉnh; Bộ phận một cửa (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	08 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	02 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.		

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh;	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC tỉnh nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả trả kết quả cho tổ chức, công dân.
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>				<b>17 giờ làm việc (2,1 ngày làm việc)</b>			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 3 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.